TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 360/2021/HS-ST
Ngày: 16/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Đỗ Phương Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Dung
Ông Nguyễn Văn Sơn

- **Thư ký phiên toà:** Bà Đỗ Thị Minh Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa**: Bà Đỗ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 390/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 404/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân C, sinh năm 1981; HKTT: số 6, hẻm 36/9, ngõ P, phường C, quận H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Không cố định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1957 và bà: Dương Thị H, sinh năm 1959; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ là Trần Thị Phương T2 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2007; Danh chỉ bản số 527, lập ngày 17/8/2021 tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2019, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/11/2020 (chưa được xóa án tích).

Nhân thân: Năm 1995, Công an phường Cầu Dền cảnh cáo về hành vi gây rối trật tự công cộng (đã hết thời hiệu); Năm 1999, Công an quận Hai Bà Trưng bắt đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 12 tháng (đã hết thời hiệu); Bản án hình sự sơ thẩm số 129/HSST ngày 26/4/2001 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", trị giá tài sản 1.200.000 đồng (đã xóa án tích); Bản án hình sự sơ thẩm số 95/HSST ngày 28/3/2002 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", trị

giá tài sản 400.000 đồng (đã xóa án tích); Bản án hình sự sơ thẩm số 170/2009/HSST ngày 28/12/2009 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xử phạt 32 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2009 (đã xóa án tích); Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2015/HSST ngày 25/4/2015 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 8 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", trị giá tài sản 300.000 đồng, thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2015 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 08/8/2021, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh **Trần Xuân T**, sinh năm 1980; HKTT: tổ 17, phường L, quận H, thành phố Hà Nội (xin vắng mặt tại phiên tòa).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Lê Xuân G**, sinh năm 1983, HKTT: Đội Nhì, Đội Sơn, Duy Tiên, Hà Nam; Nơi cư trú: 36 T, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội (xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 08/8/2021, Nguyễn Xuân C gặp Lê Phương B (sinh năm 1983, HKTT: 35 T, phường T, quận T, Hà Nội) tại ngõ Chùa Liên Phái, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội và rủ nhau đi tìm nhà cho thuê để ở cùng nhau. C điều khiển xe máy Honda Wave, BKS: 90F7-1615 chở B đến đường Lĩnh Nam tìm phòng trọ. Khoảng 07 giờ 45 phút, khi đến ngách 85/296 Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội, C xuống xe và nói với B "Mày đợi anh một tý, anh vào trong hỏi xem có phòng trọ cho thuê không?". Sau đó, C đi bộ một mình đến số nhà 85B, ngõ 296 Lĩnh Nam thì phát hiện 01 xe máy Honda Lead, BKS: 29G1-23501 của anh Trần Xuân T dựng trước cửa, không thấy ai trông coi, C nảy sinh ý định trộm IC của xe máy trên để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. C lấy từ túi quần trước bên trái 01 tua vít đầu 4 cạnh, dùng tua vít vặn chiếc ốc vít gần cạnh ổ khóa điện, khi C đang vặn ốc vít thì anh T mở cửa đi ra, C bỏ chạy đến chỗ B đang đứng, nhảy lên xe và bảo B phóng đi, B phóng xe chạy được khoảng 15m thì bị anh T cùng người dân bắt giữ. Lúc này, tổ công tác Công an phường Lĩnh Nam đi tuần tra, phối hợp với quần chúng nhân dân bắt giữ, đưa đối tượng cùng vật chứng về trụ sở để làm rõ.

Cơ quan công an đã thu giữ của C: 01 chiếc tua vít dài khoảng 20cm, có tay cầm dài khoảng 10cm màu đen, thân tua vít dài khoảng 10cm, một đầu nhọn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2690 màu trắng; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS: 90F7- 1615, SM: 145471, SK bị mài (đã qua sử dụng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 169/KL-HĐĐGTS ngày 22/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàng Mai, kết luận: 01 IC của chiếc xe máy Honda Lead, BKS: 29G1-235.01, số khung: 277392, số máy: 0800863, tài sản đã qua sử dụng, trị giá 1.200.000 đồng.

Tại cơ quan công an, Nguyễn Xuân C khai nhận hành vi phạm tội như trên. C khai việc trộm cắp IC xe máy, C không bàn bạc và không nói cho Lê Phương B biết. Đối với chiếc xe máy Honda Wave, màu xanh, BKS: 90F7 - 1615 thu giữ của C, C khai mượn của anh Lê Xuân G (sinh năm 1983, HKTT: Đội Nhì, Đội Sơn, Duy Tiên, Hà Nam) là chủ cửa hàng sửa chữa xe máy khoảng tháng 7/2021 và để lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 29H8 - 9634 của C để anh G sửa chữa, vì chưa có tiền trả nên C chưa quay lại để trả xe cho anh G.

Tại cơ quan công an, Lê Phương B đã trình bày nội dung sự việc như trên. Việc C trộm cắp IC xe máy B không biết và không tham gia cùng, chỉ khi bị bắt B mới biết C trộm cắp IC xe máy.

Cơ quan công an đã thu giữ của anh Lê Xuân G 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 29H8 - 9634, SK: C10008430, SM: C1008430. Tại cơ quan công an, anh Lê Xuân G khai, cách đây khoảng 1 tháng C đi chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 29H8 - 9634 đến cửa hàng của anh G để sửa chữa và do chưa thể sửa ngay được, phải để lại cửa hàng nên anh đồng ý cho C mượn xe máy Honda Wave, màu xanh, BKS: 90F7-1615, đăng ký xe đứng tên anh để đi và C vẫn chưa mang trả cho anh. Tại bản kết luận giám định số 6909/KL-PC09-Đ3 ngày 23/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: số máy của xe máy Honda Wave, BKS: 90F7-1615 là số nguyên thủy, số khung có dấu vết tẩy xóa nên không xác định được số khung nguyên thủy của xe. Qua tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng nên ngày 05/11/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai ra quyết định xử lý vật chứng số 161 và trao trả chiếc xe máy Honda Wave, màu xanh, BKS: 90F7-1615, SM: 145471 cho anh G.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 29H8 - 9634, SK: C10008430, SM: C1008430. C khai mua của một người không quen biết từ năm 2011 để sử dụng, do thời gian đã lâu nên C đã làm mất giấy tờ. Tra cứu chiếc xe đứng tên chị Nguyễn Thị N (sinh năm 1976, địa chỉ: xóm 5, Ninh Hiệp, Gia Lâm, Hà Nội). Chị N khai có mua và đăng ký xe vào năm 2000 để sử dụng, sau đó đến khoảng năm 2002 chị có bán cho người không quen biết. Tại bản kết luận giám định số 6909/KL-PC09-Đ3 ngày 23/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: xe máy Honda Dream, BKS: 29H8 - 9634 hiện có số khung, số máy là số đóng lại, không xác định được số khung, số máy nguyên thủy. Qua tra cứu xe và biển kiểm soát không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã đăng báo xác minh chủ sở hữu chiếc xe trên vào các ngày 15/9/2021, ngày 19/9/2021 và ngày 30/9/2021, hiện chưa có ai đến cơ quan điều tra làm việc về chiếc xe máy trên.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2690 màu trắng thu giữ của C, C khai sử dụng để liên lạc cá nhân. Quá trình kiểm tra không phát hiện nội dung gì liên quan đến vụ án.

Về dân sự: Bị hại là anh Trần Xuân T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại Bản cáo trạng số 366/CT-VKS-HM ngày 17 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Nguyễn Xuân C về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Xuân C khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Xuân C từ 16 tháng đến 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc tô vít dài khoảng 20cm, có tay cầm dài khoảng 10cm màu đen, thân tô vít dài khoảng 10cm, một đầu nhọn; Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2690 màu trắng và chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 29H8 - 9634.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình và hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của bị hại; tang vật thu giữ; bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 07 giờ 45 phút, ngày 08/8/2021 tại trước cửa nhà số 85B, ngõ 296 Lĩnh Nam, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Nguyễn Xuân C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 IC của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead, BKS: 29G1-235.01 của anh Trần Xuân T, có trị giá 1.200.000 đồng. Tài sản được thu hồi và trả lại cho người bị hại.

Bị cáo Nguyễn Xuân C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp

luật nhưng cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong nhân dân. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản để lén lút trộm cắp tài sản.

Xét bị cáo Nguyễn Xuân C có 01 tiền án, ngày 26/11/2019 Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án hình sự sơ thẩm số 61/2019/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/11/2020, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai số 0003864 ngày 05/6/2020. Bản án này bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo trộm cắp tài sản trị giá dưới 2.000.000 đồng được xem là dấu hiệu cấu thành tội phạm "Đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm" để truy cứu trách nhiệm hình sự C theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Xuân C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Xuân C có nhân thân xấu, có 02 tiền sự và có 04 tiền án vào các năm 2001, 2002, 2009, 2015 đều về tội trộm cắp tài sản. Mặc dù các tiền sự đã hết thời hiệu và các tiền án này đã được xóa án tích, nhưng cho thấy tuy đã được các cơ quan pháp luật cải tạo, giáo dục nhiều lần, nhưng bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà ngược lại vẫn tiếp tục sống buông thả và phạm tội.

[6] Về quyết định hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Xuân C là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Trần Xuân T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Nguyễn Xuân C bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc tô vít dài khoảng 20cm, có tay cầm dài khoảng 10cm màu đen, thân tô vít dài khoảng 10cm, một đầu nhọn. Đây là công cụ bị cáo

dùng vào việc phạm tội. Xét không có giá trị sử dụng, nên căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2690 màu trắng, số seri: 353753048744905, là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 29H8-9634, SK: 08430, SM: 8430, qua tra cứu chiếc xe đứng tên chị Nguyễn Thị N, chị N khai sau khi mua và sử dụng đến khoảng năm 2002 chị đã bán cho người không quen biết. Bị cáo C khai đã mua và đang sử dụng chiếc xe máy trên. Tuy chưa có tài liệu xác định chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy trên, nhưng xác minh không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã đăng báo xác minh chủ sở hữu chiếc xe trên ngày 15/9/2021, nhưng hiện chưa có ai đến cơ quan điều tra làm việc về chiếc xe máy trên. Do vậy, cần tiếp tục thực hiện thông báo công khai để tìm chủ sở hữu của xe máy. Sau 01 năm kể từ khi thông báo mà không xác định được ai là chủ sở hữu xe máy thì trả xe máy cho bị cáo C.

[10] Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS: 90F7-1615, SM: 145471, SK bị mài (đã qua sử dụng) thu giữ của C. Quá trình điều tra xác định xe máy của anh Lê Xuân G cho C mượn để đi lại, tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng nên ngày 01/11/2021 cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hoàng Mai ra quyết định xử lý vật chứng số 161 và trao trả chiếc xe máy Honda Wave, màu xanh, BKS: 90F7-1615, SM: 145471 cho anh G, Tòa án không xem xét.

[11] Đối với anh Lê Phương B đi xe máy chở bị cáo C ngày 08/8/2021, xét thấy anh B không biết C trộm cắp tài sản, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai không xem xét xử lý là đúng.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân C 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/8/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Xuân C.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Trần Xuân T không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc tô vít dài khoảng 20cm, có tay cầm dài khoảng 10cm màu đen, thân tô vít dài khoảng 10cm, một đầu nhọn.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Xuân C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2690, màu trắng, số seri: 353753048744905.

- Tiếp tục thông báo công khai để tìm chủ sở hữu của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát: 29H8-9634, số máy: 8430, số khung: 08430. Sau 01 năm kể từ ngày cơ quan điều tra đăng thông báo công khai là ngày 15/9/2021 để tìm chủ sở hữu của xe máy Honda Dream, biển kiểm soát: 29H8-9634, số máy: 8430, số khung: 08430 mà không xác định được ai là chủ sở hữu xe máy, thì trả lại xe máy cho bị cáo Nguyễn Xuân C.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội theo Phiếu nhập kho số NK2022-0051 ngày 18/11/2021).

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Xuân C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Phương Minh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND, VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.